



BẾN CẢNG CHUYÊN DỪNG CALOFIC

1. Mô tả Bến cảng và vị trí

- Bến cảng chuyên dùng Calofic được đặt tại bờ phải sông Soài Rạp, phía hạ lưu tiếp giáp với cầu cảng của Saint Gobain, phía thượng lưu tiếp giáp Cảng container trung tâm Sài Gòn (SPCT).

- Một cầu dài 113,2m, rộng 3.05m, trong đó lối đi rộng 1.5m nối từ bờ ra Bến cảng chuyên dùng Calofic

2. Bến cảng chuyên dùng Calofic

Bến cảng chuyên dùng Calofic	Thông số thiết kế	Thông báo về Điều kiện khai thác
2.1. Thông tin		
2.1.1 Thông số về kết cấu, hạ tầng Bến cảng chuyên dùng Calofic		
Chiều dài tối đa nơi neo đậu (tính giữa 02 trụ neo)	170.4m	170.4m
Chiều dài tối đa nơi neo đậu (mép ngoài giữa 02 trụ neo)	178.4m	178.4 m
Sàn công nghệ	18,0 x 12,0m	18,0 x 12,0m
Trụ va – Thượng lưu	14,0m x 10,5m	14,0m x 10,5m
Trụ va – Hạ lưu	8,0m x 10,5m	8,0m x 10,5m
Trụ neo – Thượng lưu	7,0m x 7,0m	7,0m x 7,0m
Trụ neo – Hạ lưu	9,0m x 9,0m	9,0m x 9,0m
2.1.2 Khu nước trước Bến cảng chuyên dùng Calofic		
Chiều dài tại tuyến mép cảng	202,0m	202,0m
Chiều dài phía ngoài sông	289,6m	289,6m
Chiều rộng vùng nước	75,0m	75,0m
Cao trình đáy vùng nước (Độ sâu dọc theo Bến cảng chuyên dùng Calofic).	-11,17m (tại Hải đồ)	Trung bình 9.5m (tại Hải đồ)
2.2 Thông số về tàu thuyền		
Chiều dài tổng thể tối đa của tàu	162.0m	162,0m
Bề rộng tàu	24.9m	24,9m
Lượng giãn nước đầy tải cho phép	25.817 tấn	25.817 tấn
Mớn nước tối đa	9,8m	9,5m
Trọng tải tàu (DWT)		20,000 DWT

Tốc độ neo đậu	0,11 m/s	0,11 m/s
Góc cập Bến cảng	1/6 LOA	1/6 LOA
Tàu LOA > 100m		1. Sử dụng 02 Tàu kéo có tổng công suất 6000HP để hỗ trợ tàu để cập, rời tại Bến cảng chuyên dùng Calofic. 2. Sắp xếp buộc dây tối thiểu phải ít nhất 18 dây buộc (5 dây dọc mũi, 5 dây dọc lái, 4 dây chéo mũi, 4 dây chéo lái)
Tàu LOA < 100m		1. Sử dụng 02 Tàu kéo có tổng công suất 3000HP để hỗ trợ tàu cập, rời tại Bến cảng chuyên dùng Calofic. 2. Sắp xếp buộc dây tối thiểu phải ít nhất 10 dây buộc (3 dây dọc mũi, 3 dây dọc lái, 2 dây chéo mũi, 2 dây chéo lái)
Tàu nội địa (LOA <80m)		Sắp xếp buộc dây tối thiểu phải ít nhất 6 dây buộc (2 dây dọc mũi, 2 dây dọc lái, 1 dây ngang mũi, 1 dây ngang lái)
2.3 Điều kiện tự nhiên, khí tượng thủy văn		
Tốc độ dòng chảy tối đa	$\leq 2.22\text{m/s} \approx \leq 4.32 \text{ knots}$	< 1.5 knots (Hoa tiêu thông báo)
Cấp gió hoạt động < gió cấp 6	$\leq 20\text{m/s}$	8,0 – 10,7m/s $\approx$ <24mph
Thủy triều (căn cứ theo Lịch thủy triều Sài Gòn)		Bến cảng chuyên dùng Calofic chịu dòng chảy mạnh, không cho phép cập/rời lúc thủy triều đang xuống/thủy triều đang lên. Các tàu cần hoạt động cập, rời trong quá trình nước tĩnh.
Chiều cao sóng		< sóng cấp 4
Cấp sóng ngang		< sóng cấp 3